

Số: 1080/QĐ-SXD

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thanh lý tài sản hư hỏng, không sử dụng được
sau kiểm kê năm 2025 của Sở Xây dựng

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 43/2025/QĐ-CTUBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-SXD ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc thành lập Hội đồng định giá và thanh lý tài sản hư hỏng để thực hiện các nội dung liên quan đến xử lý các tài sản hư hỏng qua kiểm kê năm 2025 của cơ quan Sở Xây dựng; Quyết định số 403/QĐ-SXD ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc sửa đổi Điều 1 Quyết định số 361/QĐ-SXD ngày 13/4/2026 của Sở Xây dựng;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng định giá các tài sản cố định hư hỏng sau kiểm kê năm 2025 để bán thanh lý ngày 19/8/2026;

Theo Tờ trình ngày 14/10/2026 của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh lý các tài sản hư hỏng đã qua sử dụng mà không thể sửa chữa khắc phục được sau kiểm kê tài sản năm 2025 theo Danh mục đính kèm.

Điều 2. Hình thức thanh lý tài sản:

1. Đối với tài sản cố định vô hình: Thực hiện tháo gỡ cài đặt khỏi thiết bị theo quy định.

2. Đối với tài sản cố định hữu hình: Đây là các tài sản có nguyên giá dưới 250 triệu đồng/tài sản, đã khấu hao hết giá trị, hư hỏng không sử dụng được, giá trị đánh giá lại dưới 10 triệu đồng/01 đơn vị tài sản, đơn vị tổ chức thanh lý bằng hình thức bán chỉ định.

Điều 3. Quản lý, sử dụng tiền thu được từ bán thanh lý tài sản: thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

Điều 4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Giám đốc Sở Xây dựng ban hành quyết định thanh lý, Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp Văn phòng Sở và các phòng liên quan tổ chức thanh lý tài sản theo quy định; Hạch toán giảm tài sản; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Sở, Kế toán trưởng Sở và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 5;
- Các PGĐ Sở XD;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Phú

DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ
(Kèm theo Quyết định số 1080/QĐ-SXD ngày 14/10/2026 của Sở Xây dựng)

Danh mục tài sản cố định	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại	Giá bán	Lý do thanh lý
Tổng cộng		98	2.585.942.300	2.581.142.299	4.800.001	9.940.000	
I. HỦY BỎ		10	503.050.000	498.250.000	4.800.000	-	
Phần mềm quản lý thông tin cấp phép xây dựng tỉnh Ninh Thuận	2010	1	291.000.000	291.000.000	-	Hủy	Phần mềm này đã lỗi do chưa cập nhật phiên bản mới, các Thông tư, nghị định mới, các đơn vị sử dụng đã chấm dứt hoạt động nên không có nhu cầu sử dụng đối với các phần mềm này
Phần mềm Kế toán HCSN Misa Mimosa.Net	2009	1	10.150.000	10.150.000	-	Hủy	
Phần mềm kế toán HCSN mimosa.NET 2014	2015	1	13.500.000	13.500.000	-	Hủy	
Phần mềm kế toán HCSN Misa Mimosa 2022	2023	1	12.000.000	7.200.000	4.800.000	Hủy	
Phần mềm kế toán Misa (VP Sở)	2020	1	16.000.000	16.000.000	-	Hủy	
Phần mềm kế toán Misa (Sở)	2020	1	24.000.000	24.000.000	-	Hủy	
Phần mềm kế toán Misa	2020	1	16.000.000	16.000.000	-	Hủy	
Phần mềm cấp chứng chỉ HĐXD	2005	1	88.400.000	88.400.000	-	Hủy	
Phần mềm kế toán Misa	2019	1	12.000.000	12.000.000	-	Hủy	
Phần mềm MISA Mimosa.NETX1	2019	1	20.000.000	20.000.000	-	Hủy	
II. BÁN CHỈ ĐỊNH		88	2.082.892.300	2.082.892.299	1	9.940.000	
1. Máy móc thiết bị phổ biến		39	505.650.000	505.650.000	-	2.250.000	
Máy photocopy Canon iR 2420L	2014	1	40.000.000	40.000.000	-	200.000	Đã hư hỏng, không sử dụng được, không sửa chữa được.
Bộ máy vi tính	2017	1	11.990.000	11.990.000	-	50.000	
Bộ máy vi tính CMS	2018	1	12.570.000	12.570.000	-	50.000	
Bộ máy vi tính	2020	1	10.350.000	10.350.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn 19	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn 12	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn 14	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn 22 - VPS	2016	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn 15 - VPS	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn 13 - VPS	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn 16 - VPS	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	

Máy vi tính để bàn 17 - VPS	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	Đã hư hỏng, không sử dụng được, không sửa chữa được
Máy vi tính để bàn	2018	1	12.570.000	12.570.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn	2018	1	12.570.000	12.570.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn	2018	1	12.570.000	12.570.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn	2018	1	12.570.000	12.570.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn	2018	1	12.570.000	12.570.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn SD ATX 700w, màn hình Sam sung - TTHC	2014	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn SD ATX 700w, màn hình Sam sung - TTHC	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn SD ATX 700w, màn hình Sam sung - TTHC	2015	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy tính Dell Optiplex 390MT (Thanh - PVT)	2013	1	15.750.000	15.750.000	-	50.000	
Máy vi tính Dell Optiplex 7010MT - A Phong	2014	1	12.595.000	12.595.000	-	50.000	
Máy vi tính Dell Optiplex 7010MT Nhân - VT	2014	1	12.595.000	12.595.000	-	50.000	
Bộ máy tính bàn Dell Optilex 3020MT (P.VT - Anh Trung)	2015	1	18.150.000	18.150.000	-	50.000	
Ipad 2017 4G 32GB (VP giữ)	2017	1	12.700.000	12.700.000	-	50.000	
Máy vi tính xách tay - PGĐ	2021	1	15.000.000	15.000.000	-	200.000	
Máy vi tính Dell 18.5 in - Hưng PC	2018	1	12.850.000	12.850.000	-	50.000	
Máy vi tính LCD Samsung - Thanh tra GTKH	2006	1	12.770.000	12.770.000	-	50.000	
Máy vi tính LCD Samsung -Thanh tra GTKH	2007	1	12.730.000	12.730.000	-	50.000	
Máy tính xách tay ASUS - Nhựt QTM	2015	1	12.350.000	12.350.000	-	50.000	
Máy tính xách tay A556 VA - Nhựt QTM	2016	1	13.200.000	13.200.000	-	50.000	
Máy tính xách tay ASUS A456 UA- Nhựt QTM	2017	1	13.000.000	13.000.000	-	50.000	
Máy tính bảng Ipad - Nhựt QTM	2018	1	13.000.000	13.000.000	-	50.000	
Máy tính bảng Ipad 32 Gb - Nhựt QTM	2012	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn - Anh Khiết	2013	1	12.000.000	12.000.000	-	50.000	
Máy vi tính để bàn - Đình Sơn	2013	1	12.000.000	12.000.000	-	50.000	
Máy vi tính xách tay (dùng cho máy chiếu)	2006	1	20.000.000	20.000.000	-	50.000	
Máy vi tính xáchtay DELL 3476 (Đội HCCN)	2017	1	12.800.000	12.800.000	-	50.000	
Máy vi tính xách tay Asus X407U (Đội 1)	2017	1	14.400.000	14.400.000	-	50.000	

2. Máy móc thiết bị dùng chung		25	806.140.299	806.140.299	-	3.750.000	
Máy quay phim kỹ thuật	2006	1	12.000.000	12.000.000	-	10.000	Đã hư hỏng, không sử dụng được, không sửa chữa được.
Máy điều hòa Media 2	2016	1	10.800.000	10.800.000	-	300.000	
Máy điều hòa Media 1	2016	1	10.800.000	10.800.000	-	300.000	
Bộ cụm bàn làm việc	2010	1	65.108.000	65.108.000	-	50.000	
Hệ thống mạng vi tính	2006	1	19.577.000	19.577.000	-	50.000	
Máy Sever Dell R720	2014	1	79.400.000	79.400.000	-	100.000	
Máy Scan Kodak I2400	2011	1	21.500.000	21.500.000	-	50.000	
Máy phát điện 5 KW	2000	1	14.222.000	14.222.000	-	500.000	
Máy lạnh	N/A	1	10.295.333	10.295.333	-	300.000	
Máy lạnh	N/A	1	10.295.333	10.295.333	-	300.000	
Máy lạnh	N/A	1	10.295.333	10.295.333	-	300.000	
Hệ thống báo cháy, chống trộm	2002	1	24.579.800	24.579.800	-	50.000	
Hệ thống báo cháy, chống trộm	2003	1	13.184.500	13.184.500	-	50.000	
Máy chủ Server IBM3650 M3 (7945-52A) (QTM- Nhật 1)	2013	1	105.600.000	105.600.000	-	200.000	
Máy chủ Server IBM3650 M3 (7945-52A) (QTM- Nhật 2)	2013	1	105.600.000	105.600.000	-	200.000	
Máy Photocopy Canon IR 2420L (Kho - hỏng)	2014	1	33.990.000	33.990.000	-	200.000	
Máy ảnh kỹ thuật số Canon EOS 600D - Hùng	2015	1	13.900.000	13.900.000	-	200.000	
Máy ảnh kỹ thuật số Canon EOS 600D + chân máy ảnh (1 cửa)	2015	1	15.675.000	15.675.000	-	200.000	
NAS TS 5800 Buffalo - QTM	2016	1	25.300.000	25.300.000	-	50.000	
Máy đếm tiền XINDA BC-35 - Nhân văn thư	2016	1	10.700.000	10.700.000	-	100.000	
Máy photocopy Tosiba 306	2013	1	80.000.000	80.000.000	-	200.000	
Máy chiếu Sony VPL MX 25	2009	1	39.218.000	39.218.000	-	10.000	
Tivi 29 in	2001	1	12.800.000	12.800.000	-	10.000	
Máy quay phim Sony	2003	1	21.300.000	21.300.000	-	10.000	
Máy chiếu	2004	1	40.000.000	40.000.000	-	10.000	
3. Máy móc thiết bị chuyên dùng		24	771.102.001	771.102.000	1	3.940.000	
Máy toàn đạt điện tử laser	2001	1	147.400.000	147.400.000	-	100.000	Đã hư hỏng, không sử dụng được, không sửa chữa được.
SVIDCH 24 cổng	2006	1	14.800.000	14.800.000	-	10.000	
Máy ảnh chụp hình GPLX	N/A	1	1	-	1	200.000	
Thiết bị ép tình (P.HT)	2010	1	10.000.000	10.000.000	-	50.000	

GPS cầm tay Oregon 550 (PHT)	2010	1	12.000.000	12.000.000	-	50.000	Đã hư hỏng, không sử dụng được, không sửa chữa được.
GPS cầm tay Oregon 550 (PHT)	2010	1	12.000.000	12.000.000	-	50.000	
Thiết bị đếm xe Marksman M420 (P.HT)	2010	1	20.000.000	20.000.000	-	50.000	
Thiết bị đếm xe Marksman M420 (P.HT)	2010	1	20.000.000	20.000.000	-	50.000	
Thiết bị đếm xe Marksman M420 (P.HT)	2010	1	20.000.000	20.000.000	-	50.000	
Thiết bị đo độ gồ ghề MiniROMDAS (P.HT)	2010	1	80.000.000	80.000.000	-	50.000	
Thiết bị đo khoảng cách RAC +3 (P.HT)	2010	1	20.000.000	20.000.000	-	50.000	
Cần Benkelman (P.HT)	2010	1	15.000.000	15.000.000	-	50.000	
Cân di động M2000 11628	2005	1	47.463.000	47.463.000	-	400.000	
Bộ camera HD Paragon (gắn trên xe ô tô)	2015	1	10.840.000	10.840.000	-	30.000	
Bộ camera HD Paragon (gắn trên xe ô tô)	2015	1	10.840.000	10.840.000	-	30.000	
Bộ camera HD Paragon (gắn trên xe ô tô)	2015	1	10.840.000	10.840.000	-	30.000	
Bộ camera HD Paragon (gắn trên xe ô tô)	2015	1	10.840.000	10.840.000	-	30.000	
Bộ camera HD Paragon (gắn trên xe ô tô)	2015	1	10.840.000	10.840.000	-	30.000	
Bộ camera HD Paragon (gắn trên xe ô tô)	2015	1	10.840.000	10.840.000	-	30.000	
Bộ camera HD Paragon (gắn trên xe ô tô)	2015	1	10.840.000	10.840.000	-	30.000	
Cân tải trọng xe ô tô M2000 3986	2006	1	45.500.000	45.500.000	-	400.000	
Cân tải trọng xe ô tô M2000 1788	2006	1	45.500.000	45.500.000	-	400.000	
Cân di động 36291	1999	1	46.600.000	46.600.000	-	400.000	
Cân di động DF 2000	2000	1	50.299.000	50.299.000	-	400.000	
Nhà vệ sinh di động trạm cân xe lưu động	2016	1	99.500.000	99.500.000	-	1.000.000	